

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬNCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 315/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 27 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý Nhà nước về đăng ký
biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của
Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2024 của
Bộ trưởng Bộ Tư pháp về bãi bỏ một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
về đăng ký biện pháp bảo đảm;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1266/TTr-STP ngày
04 tháng 5 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện quản lý Nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Ninh Thuận; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận và Giám đốc các Chi nhánh; các tổ

chức hành nghề Công chứng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Huyền

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp thực hiện quản lý Nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
(Ban hành kèm theo Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm và nội dung phối hợp của các cơ quan trong công tác quản lý Nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
- Những nội dung không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị: Sở Tư pháp; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Công an tỉnh; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Ninh Thuận; Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận và các chi nhánh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; các tổ chức hành nghề công chứng và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Điều 3. Mục đích, nguyên tắc phối hợp

1. Mục đích phối hợp

- Bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và có hiệu quả trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước đối với hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
- Phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quan hệ phối hợp công tác khi thực hiện nhiệm vụ.
- Kịp thời giải quyết các yêu cầu của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân về đăng ký biện pháp bảo đảm.

2. Nguyên tắc phối hợp

- Việc phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và các quy định của pháp luật có liên quan; không làm ảnh hưởng

đến hoạt động riêng của từng cơ quan, đơn vị, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức và cá nhân liên quan.

b) Trong thực hiện hoạt động quản lý Nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm, các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với nhau để bảo đảm thực hiện hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm đúng quy định pháp luật, thuận lợi, kịp thời và đúng đối tượng.

c) Bảo đảm tính khách quan, kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức, viên chức tham gia phối hợp trong quản lý Nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác đăng ký biện pháp bảo đảm.

2. Rà soát các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

3. Quản lý Nhà nước đối với hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

4. Quản lý Nhà nước đối với cơ quan đăng ký biện pháp bảo đảm; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

5. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

6. Tổ chức triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai để tạo cơ sở cho việc thực hiện đăng ký trực tuyến biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

7. Kiểm tra công tác đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

8. Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm theo thẩm quyền về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

9. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đăng ký biện pháp bảo đảm theo quy định của pháp luật về thống kê.

10. Cung cấp thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác đăng ký biện pháp bảo đảm.

Hàng năm, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh. Chủ trì kiểm tra, theo dõi, đánh giá, đề xuất biện pháp và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 6. Rà soát các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện rà soát các quy định pháp luật, thủ tục hành chính về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với các quy định mới liên quan đến hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận và các cơ quan, tổ chức liên quan thường xuyên, chủ động phối hợp Sở Tư pháp thực hiện rà soát các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Điều 7. Quản lý Nhà nước đối với hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

1. Sở Tư pháp chủ trì giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước đối với hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện công tác đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Ninh Thuận chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng thực hiện đúng các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm và các văn bản liên quan; làm đầu mối tiếp nhận thông tin liên quan đến việc thực hiện các quy định của pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm của các tổ chức tín dụng, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết.

Điều 8. Quản lý Nhà nước đối với cơ quan đăng ký biện pháp bảo đảm; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý Nhà nước đối với Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận và các Chi nhánh; trực tiếp quản lý, theo dõi, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ và chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận và các Chi nhánh thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm, trao đổi, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nội vụ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ, chuyên môn về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác đăng ký biện pháp bảo đảm.

Điều 9. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm và tổ chức thực hiện.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 10. Tổ chức triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai để tạo cơ sở cho việc thực hiện đăng ký trực tuyến biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, tổ chức triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh để tạo cơ sở cho việc thực hiện đăng ký trực tuyến biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hỗ trợ về kỹ thuật và các nội dung có liên quan đến việc xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai và thực hiện đăng ký trực tuyến biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh.

Điều 11. Kiểm tra công tác đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận và các Chi nhánh về kết quả thực hiện đăng ký, cung cấp thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm; chuẩn bị các điều kiện liên quan phục vụ việc

kiểm tra, thanh tra về hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp cử công chức, viên chức tham gia làm thành viên các đoàn kiểm tra theo đề nghị của Sở Tư pháp.

Điều 12. Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm theo thẩm quyền về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm theo thẩm quyền về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm phối hợp với nhau trong hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 13. Thực hiện chế độ báo cáo Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đăng ký biện pháp bảo đảm theo quy định của pháp luật về thống kê

1. Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận báo cáo về tình hình, tổ chức, kết quả thực hiện về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh gửi Sở Tư pháp theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Sở Tư pháp định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp kết quả hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh, báo cáo về Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp theo quy định.

Điều 14. Cung cấp thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm

1. Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận và các Chi nhánh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cơ quan điều tra và người có thẩm quyền của các cơ quan này có trách nhiệm phối hợp trong công tác cung cấp thông tin liên quan đến bên bảo đảm, bên nhận bảo đảm, tài sản bảo đảm, thời điểm đăng ký hoặc các thông tin có liên quan khác theo đúng quy định pháp luật.

2. Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận và các Chi nhánh thực hiện cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ, đúng quy định pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, Ban, ngành, tổ chức có liên quan thực hiện theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và các Chi nhánh thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

2. Kịp thời phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công tác quản lý Nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 8 Điều 55 của Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.

Điều 17. Trách nhiệm của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận và các Chi nhánh

1. Thường xuyên cập nhật, tích hợp thông tin về các biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được thực hiện tại đơn vị vào Hệ cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh và cung cấp thông tin kịp thời cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khi có yêu cầu.

2. Tổng hợp số liệu và gửi báo cáo thống kê về Sở Tư pháp theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu đảm bảo thời gian theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Quy chế này.

3. Kịp thời phối hợp với Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố; các tổ chức hành nghề công chứng; Văn phòng Thừa phát lại trong hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm liên quan đến quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, pháp luật về đất đai, nhà ở và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 18. Trách nhiệm của Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố; các tổ chức hành nghề công chứng; Văn phòng Thừa phát lại

Kịp thời phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận và các Chi nhánh trong hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài

sản gắn liền với đất; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh.

Điều 19. Trách nhiệm các Sở, Ban, ngành, địa phương có liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị nêu trên tổ chức thực hiện tốt Quy chế phối hợp này.

Điều 20. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có phát sinh các vấn đề mới, các cơ quan, đơn vị, tổ chức kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.